TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90 /2019/HSST
Ngày 26/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quyết và ông Lò Văn Khẹt.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thế Hùng– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/ 2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2019/HSST–QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo.

1. Lò Văn L, sinh năm 1965, tại xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể, đảng phái: không; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Inh (đã chết) và bà Lò Thị Mẹo (đã chết).Bị cáo có vợ là Lò Thị San, sinh năm 1984. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 25 tháng 6 năm 2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Cà Văn T,** sinh năm 1965, tại xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn Tưởng (đã chết) và bà Cà Thị Bốn, sinh năm 1941. Vợ là Quàng Thị Thiên, sinh năm 1985. Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không.Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 25 tháng 6 năm 2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị Th, sinh năm 1985.Trú quán: Bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Cầm Kim Loan, trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/6/2019 Lò Văn L đi bộ từ nhà ở bản X, xã Y sang nhà Cà Văn T (*người cùng bản*) rủ T lấy xe máy trở L đi bản Đán Én, xã Chiềng Lao mua Heroine về sử dụng. T đồng ý rồi hẹn gặp L ở quán nước thuộc bản Pá Hồng, xã Y. Sau đó L đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L đi bộ đến quán nước thuộc bản Pá Hồng, xã Y gặp T đi xe máy (*nhãn hiệu Future màu xanh, biển kiểm soát 16H6-7125 xe của T)*. T chở L đi đến bản Đán Én, xã Chiềng Lao, huyện Mường La. Khoảng 16 giờ cùng ngày Cà Văn T và Lò Văn L đến khu vực bãi đá bản Đán Én, xã Chiềng Lao thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi (*L, T không biết tên, tuổi, địa chỉ*), đang chăn bò tại tại khu vực bản Đán Én, xã Chiềng Lao. Cà Văn T dừng xe, Lò Văn L xuống xe, đến hỏi người đàn ông *"ông có thuốc (Heroine) không"* người đàn ông trả lời *"có"* L nói *" có thì bán cho cháu 200.000đ đi"* người đàn ông nói : *"cháu lấy làm gì đấy",* L trả lời *: "cháu nghiện mà"*, người đàn ông hỏi *" tiền đâu",* L lấy 01(một) tờ tiền 200.000đ từ túi quần bên phải L đang mặc đưa cho người đàn ông và người đàn ông đó đưa cho L 01(một)gói nhỏ gói băng ni lon màu hông (L biết đó là he roine). L cầm lấy gói heroine cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ T đang chờ và bảoT điều khiển xe trở Lầm về nhà, đi được khoảng 100m thì T bảo *"nghỉ hút đã, mệt quá rồi"* sau khi dừng xe L mở gói heroine ra thì T nói *"Ui, sao được ít thế"* L trả lời *"thế thôi, họ cho bao nhiêu thì chịu thôi"*, sau đó L dùng tay cấu vào cục heroine, lấy một cục nhỏ bỏ vào xilanh pha chế để sử dụng (*chích*). T cấu lấy một cục nhỏ cho vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt (*hít*). Sau khi sử dụng xong Lò Văn L gói số heroine còn lại cho vào túi quần bên phải rồi ngồi sau xe máy để Cà Văn T đèo về, khi về đến khu vực bản Huổi Tao, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tácCông an xã Y và Công an Đồn Chiềng Lao, huyện Mường La phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói được gói bằng giấy nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng do Lò Văn L tự giác giao nộp.

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Lifan, vỏ nhãn hiệu Future màu xanh, biển kiểm soát 16H6-7125; số khung PCH0021X-206658; số máy 1P52FMH-310367536, xe đã qua sử dụng thu giữ của Cà Văn T.

Ngày 25/6/2019 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và sự có mặt của các bị cáo Lò Văn L và Cà Văn, tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Lò Văn L và Cà Văn T. Kết quả 01 gói (gói) bên ngoài gói bằng giấy nilon màu hồng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,39 gam, lấy ra 0,07 gam làm mẫu giám định, ký hiệu LT,

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Mường La ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy số: 82/QĐTCGĐ đối với mẫu giám định ký hiệu LT, có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Ngày 26/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ban hành kết luận giám định số: 1162 kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu LT là chất ma túy, loại Heroine.

Tổng khối lượng ma túy giam định là 0,07 gam; loại Heroine.

Tổng khối lượng ma túy là 0,39 gam; loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 696/CT-VKSML ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn L, Cà Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn L, Cà Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lò Văn L từ 20 đến 26 tháng tù giam.

Xử phạt Cà Văn T từ18 đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lò Văn L và Cà Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt ngày 24/6/2019 tại Y – Mường La – Sơn La. Mặt sau phong bì có 08 dòng chữ ký, 08 dòng họ tên của các thành phần tham gia

niêm phong và 02 dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La tại mép giáp lai của phong bì. (*Gồm vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ + 0,32 gam heroine)*

Trả lại cho chi Quàng Thị Thiên 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu LIFAN, vỏ ngoài nhãn hiệu FUTURE màu sơn xanh, biển kiểm soát: 16H6-7125, số khung: PCH0021X – 206658, số mày 1P52FMH – 31067536, xe bị vỡ hai bên yếm, vỏ phần đầu và đuôi xe bị vỡ, xe không có gương, không có chìa khóa. Chiếc xe may trên là tài sản chung của gia đình bị cáo Cà Văn T và Quàng Thị Thiêm.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Trong bản luận cứ bào chữa cho các bị cáo cho rằng: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng đăc biệt khó khăn về kinh tế, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các bị cáo Lò Văn L, Cà Văn T sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS, miễn tiền án cho các bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L, Cà Văn T khai nhận vào khoảng 16 giờ ngày 24/6/2019, các bị cáo Lò Văn L, Cà Văn T đã cùng nhau đi mua ma túy (heroine), của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ với mục đích sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ 01 (một) gói heroine có trọng lượng 0,39 gam.

Xét lời khai, nhận tội của các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lò Văn L và Cà Văn T, đã có hành vi tàng trữ trái

phép 0,39 gam heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La truy tố đối với bị cáo Lò Văn L và Cà Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, do các bị cáo nghiện ma túy, nên các bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng dần cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Lò Văn L là người khởi sướng, rủ Cà Văn T để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Nên L giữ vai trò thứ nhất trong vụ án, còn bị cáo T sau khi được L rủ đã nhất trí và cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng, nên T giữ vai trò là đồng phạm trong vụ án.

[4] .Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, gia đình các bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Xét thấy, các bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

[5].Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số heroine thu của các bị cáo là 0,39 gam heroine, đã trích rút lấy 0,07 gam để gửi mẫu giám định, còn lại 0,32 gam heroine, đây là vật Nhà nước độc quyền quản lý và sử dụng và cấm lưu hành. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu LIFAN, vỏ ngoài nhãn hiệu FUTURE màu sơn xanh, biển kiểm soát: 16H6-7125, số khung: PCH0021X – 206658, số mày 1P52FMH – 31067536, xe bị vỡ hai bên yếm, vỏ phần đầu và đuôi xe bị vỡ, xe không có gương, không có chìa khóa của bị cáo Cà Văn T. T dùng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra đã xác đinh được, chiếc xe máy trên là tài sản

chung của gia đình bị cáo Cà Văn T và Quàng Thị Thiên, việc bị cáo T tự ý lấy xe để đi mua ma túy cùng với Lò Văn L, chị Thiên không biết và gia đình chị chỉ có chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Tại phiên tòa chị Thiên có nguyện vong xin lai chiếc xe máy trên, để chị đi đưa đón các cháu đi học. Do đó Hội đồng xét xứ trả lại chiếc xe máy trên cho gia đình chị Thiên.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán heroine, cho bị cáo Lò Văn L và L, không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an huyện Mường La không có căn cứ điều tra xác minhvụ án. Cần chấp nhận.

[6] Về án phí : Các bị cáo đều là hộ nghèo, dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đạc biệt khó khăn, nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn L và Cà Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L và Cà Văn T, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý "

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lò Văn L 21 (hai mươi mốt) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2019.

Xử phạt Cà Văn T 20 (hai mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lò Văn L và Cà Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt ngày 24/6/2019 tại Y – Mường La – Sơn La. Mặt sau phong bì có 08 dòng chữ ký, 08 dòng họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La tại mép giáp lai của phong bì. (*Gồm vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ +LT1 là 0,32 gam heroine).*

Trả lại cho chị Quàng Thị Thiên 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu LIFAN, vỏ ngoài nhãn hiệu FUTURE màu sơn xanh, biển kiểm soát: 16H6-7125, số

khung: PCH0021X – 206658, số mày 1P52FMH – 31067536, xe bị vỡ hai bên yếm, vỏ phần đầu và đuôi xe bị vỡ, xe không có gương, không có chìa khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, cho các bị cáo Lò Văn L và Cà Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/11/2019./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Trại giam Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người CQLNVLQ;
- THAHS;
- Lưu:1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Minh Quân